TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08-11-2019
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Hoàng Huy;

Ông Đỗ Minh Lắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Bích V, sinh năm: 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Trần Quốc K, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 8 năm 2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích V trình bày:

Vào năm 2012, được sự thống nhất của gia đình đôi bên chị và anh Trần Quốc K xây dựng hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Cà Mau. Sau cưới vợ chồng hạnh phúc được khoảng 3 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, do vợ chồng không đồng quan điểm sống dẫn đến cự cãi với nhau và không còn chung sống với nhau. Chị nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn thương yêu nhau nên yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Quốc K vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của chị Huỳnh Thị Bích V với anh Trần Quốc K được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Quốc K là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện M triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Quốc K.

[2] Về nội dung: Chị Huỳnh Thị Bích V và anh Trần Quốc K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của chị Huỳnh Thị Bích V và anh Trần Quốc K là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống giữa vợ chồng chị Huỳnh Thị Bích V và anh Trần Quốc K xảy ra mâu thuẫn, chị V cho rằng bất đồng quan điểm và đã không còn chung sống với nhau từ năm 2012. Đối với yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị Bích V, anh Trần Quốc K không có ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa.

Theo Điều 19 Luật hôn nhân gia đình quy định vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình … và cùng chung sống với nhau … Tại phiên tòa, chị V xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh K, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau và vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Trần Quốc K, cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị Bích V.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Chị V xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Bích V phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bích V được ly hôn với anh Trần Quốc K.

- Con chung: Không có;

- Tài sản chung, nợ chung: Chị V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm chị Huỳnh Thị Bích V phải chịu 300.000 đồng, chị Huỳnh Thị Bích V đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0004531 ngày 08/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí, chị Huỳnh Thị Bích V đã nộp xong.

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA DS huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn.
- Lưu:Hồ sơ, văn thư.

Huỳnh Việt Hằng